

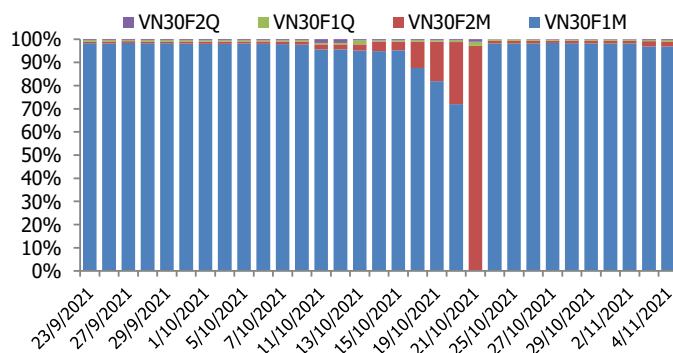
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2111	18/11/2021	14	1529.80	30,748
VN30F2112	16/12/2021	42	1527.50	692
VN30F2203	17/3/2022	133	1528.10	191
VN30F2206	16/6/2022	224	1521.20	103

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

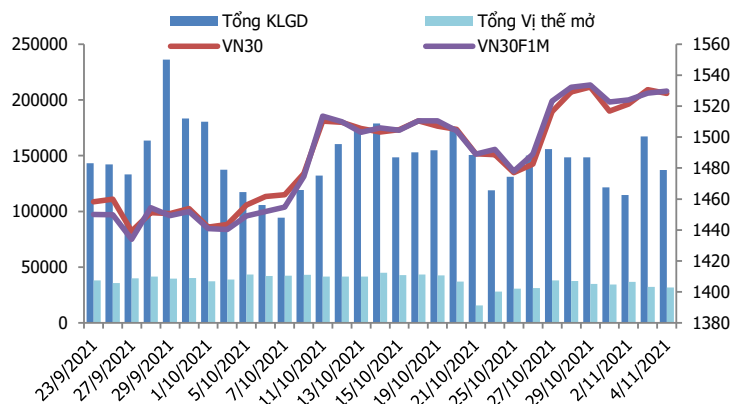


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Mặc dù đóng cửa biến động nhẹ quanh mốc tham chiếu, nhưng cả 4 HĐTL đều có những nhịp co giật mạnh trong phiên, biên độ dao động lên tới 12 điểm. Diễn biến cơ bản thì basis thu hẹp, cuối phiên basis trở lại trạng thái dương. Nhìn chung phái sinh vẫn chưa thể hiện kỳ vọng gì rõ ràng về cơ sở lúc này. Cụ thể, basis của VN30F2111 tăng lên +1,59 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2112 cũng tăng thêm -0,71 điểm vào cuối phiên giao dịch. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 18% so với phiên liền trước, đạt 137.109 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại trở lại bán ròng 226 hợp đồng sau 3 phiên mua ròng liên tiếp.
- Phiên hôm nay tiếp tục chứng kiến sự trái chiều của VN-Index và VN30. Sự luân phiên tăng giảm giữa các nhóm ngành khiến thị trường liên tục xuất hiện những nhịp co giật mạnh. Về cơ bản, tâm lý thị trường vững, mức dao động ở chỉ số VN-Index hẹp và độ rộng tích cực củng cố cho khả năng thị trường chỉ là nhịp rung lắc, chốt lời thuần túy ở phiên giảm hôm qua. Tuy vậy, cơ hội vẫn không ở nhóm VN30 mà quay lại nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ. Đáng chú ý là dòng tiền liên tục xoay vòng, từ nhóm cổ phiếu bất động sản sang nhóm ngân hàng, chứng khoán... và rất có thể là tiếp tục đến nhóm dầu khí, càng khiến vật liệu xấp xỉ.
- Thị trường phái sinh đang hình thành vùng dao động với cận trên 1535-1537 điểm và khu vực cận dưới quanh 1520-1523 điểm. Hợp đồng VN30F1M giữ vững vùng hỗ trợ ngắn hạn 1520 - 1523 điểm, tạo được mức đáy sau cao hơn đáy trước và trở thành hỗ trợ kỹ thuật hướng tới các vùng kháng cự tiếp theo. Mẫu hình giá lúc này vẫn là các dao động trong biên độ rộng, chưa tạo ra xu hướng rõ ràng và cũng chưa hình thành xu hướng ngắn hạn. Chiến lược là giải ngân cho vị thế mua trong những nhịp rung lắc, tăng tỷ trọng nếu chỉ số vượt qua 1533 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

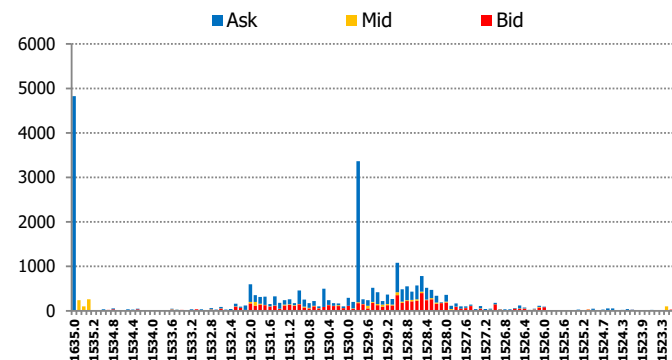
Chiến lược giao dịch trong ngày	Nhịp rung lắc để test cận trên, cận dưới của vùng dao động sớm muộn sẽ đến hồi kết. Xu hướng ngắn hạn sẽ sớm được quyết định trong 1,2 phiên tới. Do đó, chiến lược phù hợp là mở Long trong những nhịp rung lắc, tăng tỷ trọng nếu chỉ số vượt qua 1533 điểm. Trong khi đó, vị thế Short có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1537; 1541; 1555 và 1561 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Đối với nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng tiếp tục nắm giữ vị thế Long và canh Long thêm nếu vượt vùng 1533 điểm, stoploss nếu thủng 1517 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2111	1529.8	0.09	136,853	-18.0	30,748	-1.6
VN30F2112	1527.5	0.03	228	-41.1	692	-1.7
VN30F2203	1528.1	0.09	9	-84.5	191	-0.5
VN30F2206	1521.2	0.07	19	-67.2	103	9.6
Tổng			137,109	-18.0	31,734	-1.6

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Xu hướng giảm cơ tiếp tục diễn ra trên thị trường phái sinh với biên độ dao động lên tới 12 điểm, tuy nhiên các HĐTL đóng cửa chỉ biến động nhẹ quanh mốc tham chiếu, trong khi chỉ số cơ sở VN30 giảm 2,44 điểm. Basis các hợp đồng về cơ bản diễn biến thu hẹp và cuối phiên trở lại trạng thái dương.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 137.109 hợp đồng, tương ứng giảm 18%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 11 với 136.853 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2111 là 1.528,97 điểm (thấp hơn 0,83 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2112 là 1.530,48 điểm (+2,98 điểm), VN30F2203 là 1.535,42 điểm (+7,32 điểm) và VN30F2203 là 1.540,37 điểm (+19,17 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

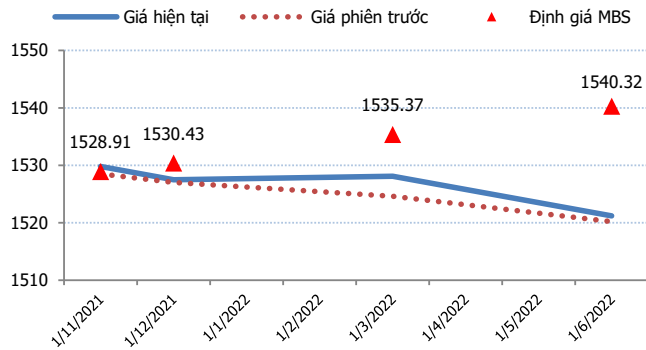
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	NEUTRAL	BUY	BUY
Hỗ trợ	1523-1527	1514-1520	1500-1504
Kháng cự	1530-1533	1547-1552	1560-1569

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

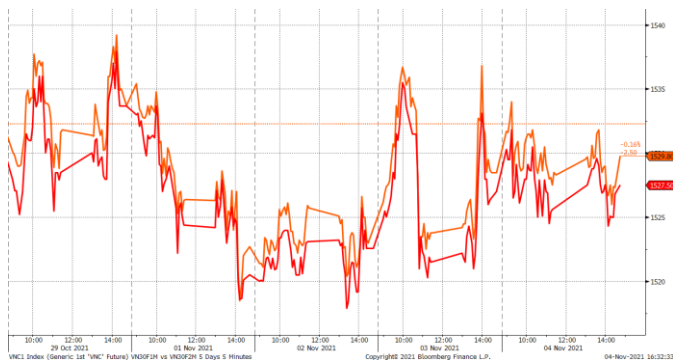


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.3	-1.50	-0.8	-1.5
VN30F1Q - VN30F1M	-1.7	-3.90	2.2	-3.34
VN30F1Q - VN30F2M	0.6	-2.40	3	-1.84
VN30F2Q - VN30F1M	-8.6	-8.30	-0.3	-7.04
VN30F2Q - VN30F2M	-6.3	-6.80	0.5	-5.54
VN30F2Q - VN30F1Q	-6.9	-4.40	-2.5	-3.7

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



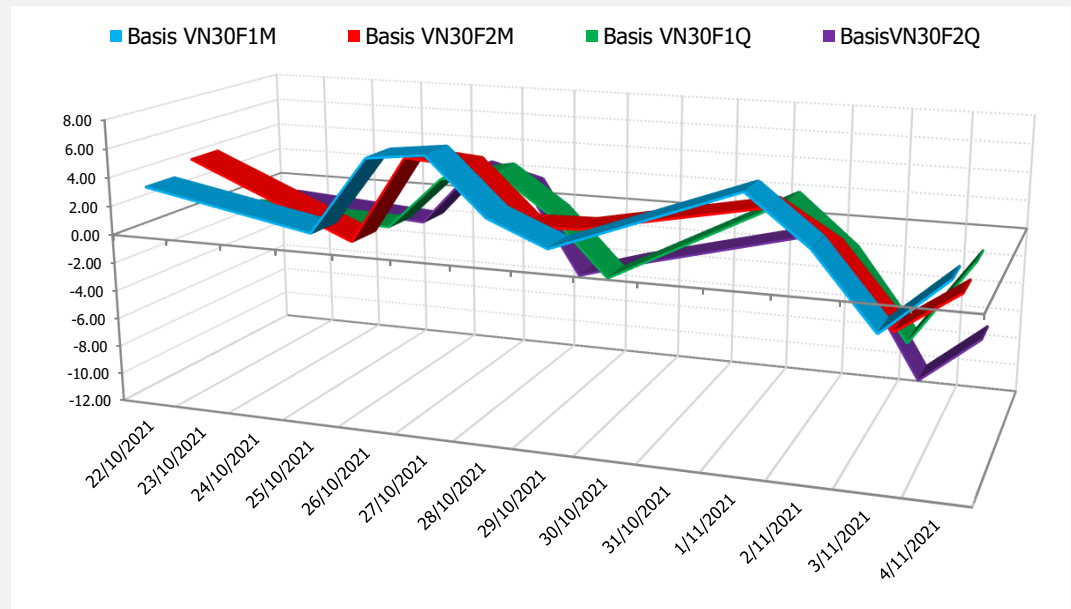
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

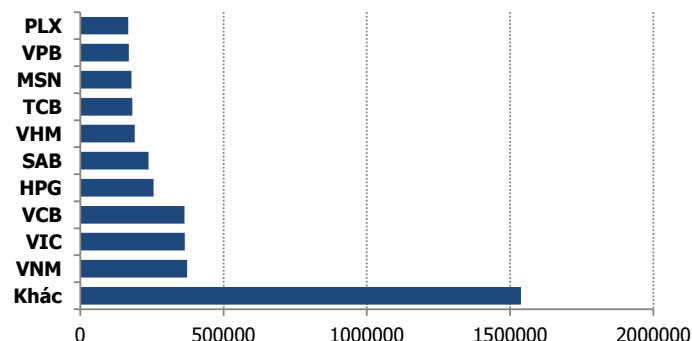
- Xu hướng giảm cơ được củng cố trên thị trường phái sinh với biên độ dao động có lúc lên tới 12 điểm, tuy nhiên các HĐTL đóng cửa chỉ thay đổi nhẹ quanh mốc tham chiếu, trong khi chỉ số cơ sở VN30 giảm 2,44 điểm. Basis của các hợp đồng kỳ hạn ngắn về cơ bản diễn biến thu hẹp và cuối phiên trở lại trạng thái dương. Cụ thể, basis của VN30F2111 tăng lên +1,59 điểm và basis của hợp đồng VN30F2112 tăng lên -0,71 điểm vào cuối phiên giao dịch.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -8,6 điểm đến 0,6 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2112-VN30F2111) giảm xuống -2,3 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

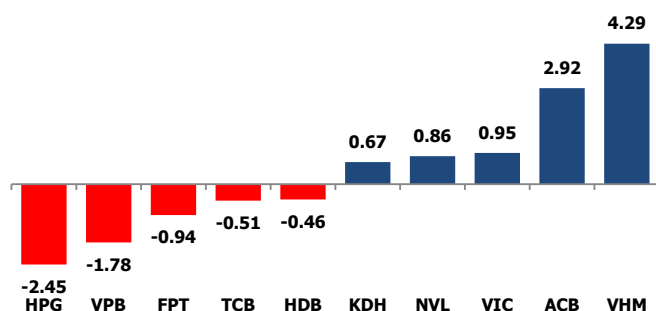


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1448.34	1528.21
Thay đổi	4.04	-2.44
%Chg	0.28	-0.16
YTD	31.21	42.72
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,627.27	3,998.72
P/E	16.94	14.75
P/B	2.71	2.97

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là tác nhân gây ra đà giảm của các chỉ số chính. Số mã giảm điểm (19) áp đảo hoàn toàn số mã tăng điểm (10) và 1 mã đứng tham chiếu. HPG và FPT trở thành hai trụ ảnh hưởng tiêu cực nhất tới đà giảm của VN30-Index với mức ảnh hưởng lần lượt là -4,35 điểm và -1,95 điểm; ngoài ra VNM, VJC hay MWG là những bluechips giảm và kéo chỉ số VNI đóng cửa dưới mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 2,44 điểm (-0,16%) xuống 1.528,21 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 179,99 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.664 tỷ đồng.

Khối ngoại quay lại bán ròng nhẹ với 97,81 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như PAN (-459 tỷ đồng), SSI (-193 tỷ đồng), GEX (-60 tỷ đồng), HSG (-54 tỷ đồng), VRE (-45 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,448.34	0.28	16.94	31.21
Dow Jones	36,124.23	(0.09)	20.28	18.03
S&P500	4,680.06	0.42	25.92	24.60
Nikkei 225	29,638.47	(0.52)	16.46	8.00
Shanghai	3,526.87	0.81	14.99	1.55
DAX	16,029.65	0.44	18.00	16.84
Vàng	1,790.47	(0.09)		(5.68)
Dầu WTI	79.93	1.42		64.74

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 01/11/2021			
Trung Quốc - Chỉ số PMI của Caixin	50.00	50.00	50.60
Mỹ - Chỉ số PMI sản xuất của ISM	61.10	60.50	60.80
Thứ Ba - 02/11/2021			
Úc - Quyết định lãi suất tháng 11	0.10%	0.10%	0.10%
Đức - Chỉ số PMI sản xuất	58.40	58.20	57.80
Thứ Tư - 03/11/2021			
Mỹ - Dự trữ dầu thô	4.267M	2.225M	3.291M
Mỹ - Quyết định lãi suất	0.25%	0.25%	0.25%
Thứ Năm - 04/11/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	283K	275K	269K
Thứ Sáu - 05/11/2021			
Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp tháng 10	4.80%	4.70%	
Thứ Hai - 08/11/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall trái chiều trong phiên giao dịch hôm qua. Cụ thể, Dow Jones giảm 33,35 điểm (-0,09%) xuống 36.124,23 điểm. S&P 500 tăng 19,49 điểm (+0,42%) lên 4.680,06 điểm, vượt đỉnh lịch sử 4.660,57 điểm thiết lập hôm 3/11. Nasdaq tăng 128,72 điểm (+0,81%) lên 15.940,31 điểm, vượt đỉnh lịch sử 15.811,58 điểm thiết lập hôm 3/11. Với khoảng 420 công ty đã công bố kết quả kinh doanh, lợi nhuận của S&P 500 dự báo tăng 41,2% trong quý III so với cùng kỳ năm ngoái.
- Báo cáo sản lượng dầu của Saudi Arabia cho biết sẽ sớm vượt qua 10 triệu thùng/ngày, lần đầu tiên kể từ khi đại dịch Covid bắt đầu. Chốt phiên giao dịch ngày 4/11, dầu thô Brent giảm 1,45 USD (-1,8%) xuống 80,54 USD/thùng và dầu thô Tây Texas WTI giảm 2,05 USD (-2,5%) xuống 78,81 USD/thùng, sau khi tăng lên mức cao 83.42 USD/thùng.
- Giá vàng có ngày tăng mạnh nhất trong 3 tuần, khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ và Ngân hàng Trung ương Anh không đồng loạt tăng lãi suất. Vàng giao ngay trên sàn LBMA tăng 1,3% lên 1.791,71 USD/ounce, sau khi chạm mức thấp nhất 3 tuần trong phiên trước đó và vàng kỳ hạn tháng 12/2021 trên sàn New York tăng 1,7% lên 1.793,5 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, FPT và VNM là những tác nhân chính kéo chỉ số VN30 giảm điểm trở lại. Trong đó, HPG gây ảnh hưởng -4,35 điểm tới chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật HPG



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.66	56,300	-1.55	1.75%	1373.668	-2.45	10.17	3.46
TCB	Banks	8.64	53,300	-0.39	1.36%	657.819	-0.51	10.39	2.07
VPB	Banks	7.81	38,000	-1.42	2.90%	300.652	-1.78	13.56	2.80
VIC	Real Estate Management & Development	7.35	95,000	0.84	2.44%	216.841	0.95	54.23	4.00
VHM	Real Estate Management & Development	6.28	82,700	0.11	0.78%	339.816	4.29	19.84	5.99
ACB	Banks	5.47	33,500	3.61	3.94%	441.392	2.92	9.17	2.10
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.27	96,000	-1.12	1.14%	231.612	-0.94	21.81	5.18
VNM	Food Products	5.26	88,400	5.56	5.30%	1313.303	0.09	10.32	4.24
MSN	Food Products	4.97	147,900	-0.53	3.05%	231.878	-0.37	74.30	8.28
MWG	Specialty Retail	4.28	129,900	-0.45	0.76%	176.63	-0.31	20.44	5.13
MBB	Banks	4.27	28,900	0.00	1.42%	303.803	0.00	9.69	1.92
NVL	Real Estate Management & Development	3.82	104,000	1.39	2.85%	742.492	0.86	30.40	4.78
STB	Banks	3.50	27,450	-0.37	1.91%	264.957	-0.19	13.84	1.58
VCB	Banks	2.86	98,400	0.10	1.55%	123.573	0.05	17.71	3.47
HDB	Banks	2.68	27,050	-1.12	1.52%	101.792	-0.46	473.79	4.21
VJC	Airlines	2.50	129,600	-1.17	1.19%	74.701	-0.45	8.44	1.46
TPB	Banks	2.19	43,750	1.01	2.28%	215.213	0.35	10.12	2.12
SSI	Capital Markets	1.95	43,000	-0.74	1.99%	475.461	-0.21	21.76	3.54
CTG	Banks	1.67	32,600	0.65	1.63%	325.145	0.16	26.11	2.33
VRE	Real Estate Management & Development	1.67	31,550	0.64	1.60%	410.045	0.16	9.22	1.63
KDH	Real Estate Management & Development	1.41	47,450	3.03	3.55%	242.966	0.67	25.94	3.68
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.35	104,000	2.36	3.96%	173.337	0.48	24.68	4.25
PDR	Capital Markets	1.30	93,700	0.73	1.58%	410.93	0.15	29.61	7.56
SAB	Food Products	0.86	171,800	-0.40	4.94%	144.026	-0.32	29.07	4.85
GAS	Gas Utilities	0.80	117,100	-2.49	2.55%	36.149	-0.05	27.28	4.85
BID	Banks	0.50	44,000	-1.28	1.85%	124.518	0.29	16.82	2.76
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.48	52,700	4.14	4.51%	151.301	-0.13	16.84	2.05
GVR	Real Estate Management & Development	0.45	39,950	-0.62	3.41%	189.777	-0.04	33.72	3.29
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.42	12,650	-0.78	3.20%	196.781	-0.05	11.73	1.00
BVH	Beverages	0.34	63,500	-1.37	2.17%	111.535	-0.07	25.65	2.29

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn